

Q, ngày 17 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 127/2019/TLST-HNGĐ, ngày 03/7/2019.
Giữa:

**Nguyên đơn*: Anh Trần Xuân V, sinh năm 1981.

Đăng ký HKTT và nơi ở: Tổ 4 ấp Gành Dầu, xã Gành Dầu, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

**Bị đơn*: Chị Mai Kim D, sinh năm 1980.

Đăng ký HKTT và nơi ở: thôn Cán Hạ, xã Cán Hữu, huyện Q, Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/7/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Xuân V và chị Mai Kim D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 con chung tên là Trần K, sinh ngày 10/4/2018. Chị D tiếp tục nuôi con chung đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh V đóng góp tiền nuôi con chung số tiền là 2.500.000đồng/tháng, thời gian đóng góp từ tháng 8/2019 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Xuân V tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự. Được trừ đủ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu số 0010799 ngày 03/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS H.Q;
- UBND phường Lộc Hạ;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Đăng Huấn